

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2019/HS-ST

Ngày: 17 - 7 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phú;
2. Bà Huỳnh Ngọc Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Xuân H, sinh năm 1990 tại tỉnh N; nơi thường trú: 24D/59 khu phố 8F, phường N1, thành phố B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân H1 (đã chết) và bà Vũ Thị T, sinh năm 1963; vợ tên Phan Thanh T1, sinh năm 1995 và 01 người con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh B xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội cướp giật tài sản theo bản án số 264A/2013/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 30/9/2015.

Bị bắt, tạm giam ngày 27/02/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Ngô Việt L, sinh năm 1997; HKTT: Ấp A, xã V, huyện P, tỉnh B; tạm trú: Khu phố B1, phường B2, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Kim L; trú tại: D14/28 khu 4, phường C, Thành phố M, tỉnh B. (Vắng mặt)

2. Ông Lê Quang D, sinh năm 1988; HKTT: $\frac{3}{4}$ ấp 1, xã B, huyện C, Thành phố H; tạm trú: D14/28 khu 4, phường C, Thành phố M, tỉnh B. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Ông Lê Quốc D, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/02/2019 Lê Xuân H gặp Lê Quang D ở ngã 3 L, phường C, thành phố M, tỉnh B và nhờ D sử dụng xe mô tô biển số 61T5-xxx của D chở Hiền đến khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tìm bạn tên T (chưa rõ lai lịch) để đòi nợ. H nói sẽ trả tiền công cho D 100.000 đồng thì D đồng ý. Khoảng 06 giờ cùng ngày, sau khi không tìm được nhà trọ của T và không có tiền tiêu xài, Hiền có ý định trộm cắp tài sản. Trên đường D chở H đi qua cơ sở trọ Ô 10, DC 46, đường D27, khu dân cư V, khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì H kêu D dừng xe đứng ngoài và H một mình đi bộ vào trong khu nhà trọ này tìm tài sản sơ hở của người dân để lấy trộm. Lúc này H thấy chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 94E1-317.98 màu cam - đen của ông Ngô Việt L để ở hành lang dãy trọ, trước phòng số 12 không có người trông coi. H đi lại sát vị trí xe dùng dụng cụ mang theo trước đó gồm 01 (một) cái tua vít cán nhựa xanh dài khoảng 25cm một đầu dẹp bằng kim loại, 01 (một) cây khóa 08 bằng kim loại hình chữ L dài 15cm gắn vào cây tua vít. Sau đó, H tra đầu dẹp cây tua vít vào ổ khóa nguồn điện xe và bẻ được ổ khóa, mở được khóa nguồn điện và đẩy lùi xe ra ngoài, nổ máy xe điều khiển tàu thoát. Duy thấy H chạy xe máy từ trong dãy nhà trọ ra thì D cũng điều khiển xe của mình chạy theo sau. Cùng lúc này, ông Lê Quốc D1 là thành viên tổ phòng chống tội phạm phường An Phú phát hiện hành vi của Hiền nên đã báo công an phường an Phú hỗ trợ lực lượng truy đuổi, bắt giữ được Hiền cùng tang vật và đối tượng tên D.

Vật chứng thu giữ: Một chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu cam - đen, biển số 94E1-317.98; 01 (một) đoạn kim loại vuông dài khoảng 05cm màu vàng, 01 (một) cây khóa 08 bằng kim loại hình chữ L dài 15cm; một chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc, biển số 61T5-xxx

Tại Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 05/3/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận An kết luận: Chiếc xe

mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu cam- đen, biển số 94E1-xxx trị giá là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 176/CT-VKS-TA ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn kim loại vuông dài khoảng 05cm màu vàng, 01 (một) cây khóa 08 bằng kim loại hình chữ L dài 15cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ ngày 27/02/2019 tại cơ sở trọ thuộc Ô 10, DC 46, đường D27, khu dân cư V, khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Lê Xuân H có hành vi lén lút dùng 01 (một) cái tua vít cán nhựa xanh dài khoảng 25cm một đầu dẹp bằng kim loại và 01 (một) cây khóa 08 bằng kim loại hình chữ L dài 15cm gắn vào cây tua vít để bẻ ổ khóa và chiếm đoạt một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu cam – đen, biển số 94E1-xxxx của ông Ngô Việt L đang dựng trước cửa phòng trọ số 12. Khi H điều khiển xe chạy trên đường thì bị Công an phường phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo Lê Xuân H lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô của bị hại Ngô Việt L có trị giá 18.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa

đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý bởi lẽ về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản người khác trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh B xét xử về tội cướp giật tài sản vào năm 2013. Bị cáo đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội, do đó cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại nhưng gây thiệt hại không lớn nên áp dụng Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng tên Lê Quang D, quá trình điều tra D khai nhận chỉ được Lê Xuân H nhờ chở đến khu vực khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tìm bạn của H để lấy tiền sau đó sẽ được trả công 100.000 đồng nhưng H chưa trả, khi thấy H chạy xe máy từ trong dãy trọ ra thì D nghĩ rằng là xe của H chứ D không nhìn thấy và cũng không biết xe này là do H trộm cắp mà có. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Quang D do chưa đủ căn cứ là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 94E1-xxxx do ông Ngô Việt L đứng tên đăng ký chủ sở hữu nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An đã trả lại chiếc xe cho ông L là đúng theo quy định pháp luật. Ngoài ra, ông L cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

01 (một) đoạn kim loại vuông dài khoảng 05cm màu vàng và 01 (một) cây khóa 08 bằng kim loại hình chữ L dài 15cm là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cái tua vít cán nhựa xanh dài khoảng 25cm một đầu dẹp bằng kim loại, quá trình điều tra không thu hồi được nên không xem xét xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter biển số 61T5-xxx thu giữ của Lê Quang D, quá trình điều tra xác định chiếc xe này do bà Trần Thị Kim L đứng tên đăng ký chủ sở hữu, tuy nhiên qua xác minh bà L không còn ở địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay đã hết thời hạn 30 ngày kể từ ngày ra thông báo vẫn chưa có ai đến liên hệ nên giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ và xử lý theo pháp luật khi có đủ chứng cứ.

[09] Về án phí: Bị cáo Lê Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Xuân H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) đoạn kim loại vuông dài khoảng 05cm, màu vàng và 01 (một) cây khóa 08 bằng kim loại hình chữ L dài 15cm.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí:

Bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

Hồ Thanh Thủy